

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- *Chủ đầu tư:* Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
- *Tên gói thầu:* Mua xe ô tô phục vụ công tác của SCIC.
- *Dự toán:* Mua xe ô tô phục vụ công tác của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.
- *Phương thức lựa chọn nhà thầu:* Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- *Hình thức lựa chọn nhà thầu:* Đấu thầu rộng rãi, qua mạng
- *Thời gian thực hiện hợp đồng:* 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- *Nguồn vốn:* Kế hoạch chi phí quản lý, đầu tư mua sắm tài sản năm 2025
- *Loại hợp đồng:* Hợp đồng trọn gói.
- *Địa điểm thực hiện:* Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Nhà thầu phải cung cấp đúng, đủ chủng loại và khối lượng hàng hoá nêu tại Phạm vi cung cấp hàng hóa của E-HSMT.
- Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau còn nguyên đai, nguyên kiện theo quy định của nhà xuất và đầy đủ model, ký mã hiệu, hãng sản xuất.
- Nhà thầu phải có Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật trong đó thể hiện chi tiết thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu.
- Cam kết phụ tùng thay thế chính hãng: ≥ 5 năm (nếu CĐT có yêu cầu)
- Địa điểm bảo dưỡng, bảo hành: Tại trung tâm bảo hành trên lãnh thổ Việt Nam.
- Yêu cầu về lắp đặt: Nhà thầu phải vận chuyển, bàn giao đến địa điểm cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản theo đúng yêu cầu trong E- HSMT.
- Thời gian khắc phục sự cố, sửa chữa tối đa 24 giờ kể từ khi Nhà thầu nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng. Trong trường hợp Nhà thầu không cử cán bộ kỹ thuật đến để kiểm tra khắc phục theo thời gian trên thì phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra, khắc phục sự cố, sửa chữa khi chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng thuê bên thứ ba thực hiện công việc trên.

- Trường hợp nhà thầu cung cấp sai lệch thông tin, giả giấy tờ... mà nhà thầu tham dự. Bên mời thầu xác minh giấy tờ trên cơ sở nhà thầu tham dự không đúng, giả mạo giấy tờ dự thầu. Trường hợp nhà thầu cung cấp thông tin sai lệch có thể ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu bên mời thầu sẽ đánh giá xác định Nhà thầu vi phạm một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 16 Luật Đấu thầu trong quá trình đấu thầu

a) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể (Toàn bộ hàng hoá trên đã bao gồm chi phí nhân công, lắp đặt, vận chuyển).

THÔNG TIN CHUNG			
1	Chủng loại cung cấp		Xe ô tô loại 5 chỗ ngồi
KÍCH THƯỚC - TRỌNG LƯỢNG			
1	Khoảng sáng gầm xe (mm)		≥ 140
2	Bán kính quay vòng tối thiểu (m)		≥ 5.8
3	Dung tích bình nhiên liệu (Lít)		≥ 50
ĐỘNG CƠ - VẬN HÀNH			
1	Dung tích xy lanh (cc)		≥ 2487
2	Hệ thống phun nhiên liệu		Phun xăng trực tiếp (D-4S) hoặc tốt hơn
3	Công suất tối đa (kw/rpm)		≥ 137/6000
4	Mô men xoắn tối đa (Nm/rpm)		≥ 221/3600-5200
5	Động cơ điện	Công suất tối đa (kw)	≥ 100
		Mô men xoắn tối đa (Nm)	≥ 202
6	Ắc quy Hybrid loại		Lithium hoặc tương đương
7	Tiêu chuẩn khí thải		Euro 5 with OBD hoặc tương đương
TRUYỀN LỰC			
1	Loại dẫn động		Dẫn động cầu trước
2	Hộp số		Số tự động vô cấp E-CVT
3	Các chế độ lái		3 chế độ (Tiết kiệm, Thường, Thể thao)
KHUNG GẮM			
1	Hệ thống lái		Trợ lực điện
2	Vành và lốp xe (Bao gồm lốp dự phòng)	Loại vành	Hợp kim
		Kích thước lốp	235/45R18
3	Phanh	Trước	Đĩa tản nhiệt
		Sau	Đĩa đặc
NGOẠI THẤT			

1	Cụm đèn trước	Đèn chiếu gần	LED dạng bóng chiếu
		Đèn chiếu xa	LED dạng bóng chiếu
		Đèn chiếu sáng ban ngày	LED
		Hệ thống điều khiển đèn tự động	Có
NỘI THẤT			
1	Tay lái	Nút bấm điều khiển tích hợp	Có
		Điều chỉnh	Chỉnh điện 4 hướng
		Lẫy chuyển số	Có
2	Gương chiếu hậu trong		Chống chói tự động
3	Cụm đồng hồ	Loại đồng hồ	Digital
		Đèn báo hệ thống Hybrid	Có
		Màn hình hiển thị đa thông tin/MID	TFT \geq 12,3 inch
4	Ghế trước	Chất liệu bọc ghế	Da
		Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 10 hướng
		Làm mát ghế	Có
		Điều chỉnh ghế khách	Chỉnh điện 10 hướng
		Bộ nhớ vị trí	Ghế người lái (2 vị trí)
5	Ghế sau	Hàng ghế thứ hai	Ngả lưng chỉnh điện
		Tựa tay hàng ghế sau	Có khay đựng ly
TIỆN NGHI			
1	Cửa sổ trời		Toàn cảnh
2	Rèm che nắng kính sau		Chỉnh điện
3	Rèm che nắng cửa sau		Chỉnh tay
4	Hệ thống điều hòa		Tự động 3 vùng độc lập
5	Hệ thống điều hòa lọc ion âm		Có
6	Cổng kết nối USB phía sau		Có
7	Hệ thống âm thanh	Màn hình	Màn hình cảm ứng \geq 12,3 inch
		Số loa	\geq 9 JBL
		Kết nối điện thoại thông minh	Có
8	Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm		Có
9	Phanh tay điện tử		Có
10	Hiển thị thông tin trên kính lái		Có

11	Khóa cửa điện	Có (Tự động theo tốc độ)	
12	Chức năng khóa cửa từ xa	Có	
13	Cửa sổ điều chỉnh điện	Tự động lên/xuống tất cả các cửa	
14	Sạc không dây	Có	
AN NINH			
1	Hệ thống báo động	Có	
2	Hệ thống mã hóa khóa động cơ	Có	
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG			
1	Hệ thống an toàn chủ động	Cảnh báo tiền va chạm	Có
		Cảnh báo lệch làn đường	Có
		Hỗ trợ giữ làn đường	Có
		Điều khiển hành trình chủ động	Có
		Đèn chiếu xa tự động	Có
2	Hệ thống cân bằng điện tử	Có	
3	Hệ thống kiểm soát lực kéo	Có	
4	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có	
5	Đèn báo phanh khẩn cấp	Có	
6	Hệ thống theo dõi áp suất lốp	Có	
7	Hệ thống hỗ trợ ra khỏi xe an toàn	Có	
8	Phanh hỗ trợ đỗ xe	Có	
9	Hệ thống cảnh báo điểm mù	Có	
10	Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	Có	
11	Camera lùi	Camera 360	
12	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	8	
AN TOÀN BỊ ĐỘNG			
1	Túi khí người lái và hành khách phía trước	Có (2 túi)	
2	Túi khí bên hông phía trước	Có (2 túi)	
3	Túi khí rèm	Có (2 túi)	
4	Túi khí đầu gối người lái	Có (1 túi)	
PHỤ TÙNG KÈM THEO			

1	Phụ tùng kèm theo xe	01 lớp dự phòng (kèm theo la zăng); 01 sách hướng dẫn sử dụng bằng tiếng việt; 01 kích; 01 sổ bảo hành; (Bảo hành điện tử) 01 dụng cụ mở bánh xe; 01 Bộ chìa khóa.
---	----------------------	--

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

1.3 Yêu cầu khác

- Tất cả hàng hóa cung cấp phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật thì mới được coi là đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và được xem xét đánh giá ở bước tiếp theo.

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải đáp ứng chính xác các tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chức năng theo nội dung của HSMT, không vi phạm bản quyền, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, chính hãng, có đầy đủ tài liệu hướng dẫn đi kèm theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư, Bên mời thầu và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa cung cấp trước khi lắp đặt.
- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp được lắp đặt.
- Trước khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng, vận hành.
- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

Lưu ý: Khi cần thiết, chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm định độc lập về chất lượng hàng hóa. Mọi chi phí kiểm định sẽ do nhà thầu chịu.